

Số: 15 /KH-BKTXH

Tuần Giáo, ngày 12 tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH

Giám sát chuyên đề “Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về việc quản lý, sử dụng ngân sách tại phòng GD&ĐT và các đơn vị trường thuộc UBND huyện Tuần Giáo, năm 2019 và 4 tháng đầu năm 2020”.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Thực hiện Chương trình hoạt động năm 2020 của Ban KTXH, Ban KTXH xây dựng Kế hoạch Giám sát “Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về việc quản lý điều hành ngân sách tại phòng GD&ĐT và các đơn vị trường thuộc UBND huyện Tuần Giáo, giai đoạn 2018 – 2020”, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Hoạt động giám sát nhằm đánh giá thực tế công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng ngân sách tại phòng GD&ĐT và các đơn vị trường thuộc UBND huyện năm 2019 và 4 tháng đầu năm 2020. Trên cơ sở đó, xác định được những kết quả đã đạt được, những hạn chế, yếu kém, những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân trong quá trình triển khai thực hiện.

- Thông qua giám sát kịp thời có những đề xuất, kiến nghị đối với các cơ quan có thẩm quyền và các đơn vị liên quan về những giải pháp khắc phục hạn chế, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện nhằm thực hiện tốt hơn nhiệm vụ quản lý, điều hành ngân sách trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Hoạt động giám sát phải tiến hành đúng luật, nghiêm túc, chặt chẽ, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm và đảm bảo tính trung thực, khách quan. Những kiến nghị, đề xuất phải sát, đúng và phù hợp với tình hình thực tế, có tính khả thi.

- Các đơn vị thuộc đối tượng giám sát làm tốt công tác chuẩn bị báo cáo đúng nội dung theo kế hoạch, báo cáo cần phản ánh đầy đủ, trung thực, đánh giá một cách toàn diện kết quả tổ chức thực hiện theo yêu cầu nội dung giám sát; tạo điều kiện thuận lợi để đoàn giám sát hoàn thành nhiệm vụ; tiếp thu và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát gửi ban KTXH theo quy định.

- Các thành viên đoàn giám sát giành thời gian nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung giám sát, bố trí công việc hợp lý, tham dự đầy đủ các cuộc giám sát. Hoạt động giám sát đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng Kế hoạch đề ra.

III. NỘI DUNG, THỜI GIAN GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát:

Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về việc quản lý, sử dụng ngân sách tại phòng GD&ĐT và các đơn vị trường thuộc UBND huyện Tuần Giáo, năm 2019 và 4 tháng đầu năm 2020. (Có đề cương kèm theo).

2. Thời gian giám sát: Dự kiến từ ngày 01- 15/6/2020 (Ban KTXH sẽ thông báo cụ thể đến các cơ quan, đơn vị được giám sát).

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Phạm vi giám sát

- Phạm vi về không gian: Giám sát trên phạm vi toàn huyện.
- Phạm vi về thời gian: Từ tháng 01/2019 đến hết tháng 4/2020.

2. Đối tượng giám sát

- Phòng GD &ĐT
- Các trường Mầm Non, Tiểu học, THCS thuộc UBND huyện Tuần Giáo.

IV. THÀNH PHẦN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Thành viên Đoàn giám sát.

Trưởng, phó trưởng ban và các thành viên ban KTXH, HĐND huyện

2. Mời tham gia Đoàn giám sát:

- Đại diện Lãnh đạo kho bạc Nhà nước Huyện
- Đại diện Lãnh đạo (hoặc chuyên viên) phòng TC-KH.
- Đại diện LĐ phòng GD&ĐT (khi giám sát tại các trường học)

IV. PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

1. Giám sát trực tiếp

- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;
- Các đơn vị trường học:

Các trường Mầm non, Tiểu học, Trường THCS Thị trấn Tuần Giáo các xã: Quài Nura, Mường Mùn, Mường Thín, Pú Nhùng.

- Một số đơn vị trường học khác khi xét thấy cần thiết.

2. Giám sát gián tiếp:

Giám sát qua báo cáo đối với các đơn vị trường học còn lại.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Đoàn giám sát:

Chủ động thời gian tham gia cùng Đoàn giám sát và chuẩn bị các văn bản có liên quan thực hiện chương trình giám sát theo đúng nội dung yêu cầu của Kế hoạch.

Đề nghị Phòng TC-KH, Phòng GD&ĐT, Kho Bạc Nhà nước huyện cử Đại diện lãnh đạo tham gia đoàn giám sát.

2. Các đơn vị thuộc đối tượng giám sát:

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của đơn vị xây dựng xây dựng báo cáo (theo đề cương gửi kèm kế hoạch). Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị trường xây dựng báo cáo; tổng hợp báo cáo của các trường gửi về Ban Kinh tế - Xã hội huyện **trước ngày 29/5/2020**; gửi bản điện tử về địa chỉ mail: ngavptuangiao@gmail.com

Các đơn vị chịu sự giám sát bố trí thời gian, địa điểm, thành phần làm việc với đoàn khi đoàn đến giám sát. Giải trình và cung cấp các tài liệu có liên quan đến nội dung giám sát khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch của Ban KTXH, HĐND huyện giám sát chuyên đề “Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về việc quản lý, sử dụng ngân sách tại phòng GD&ĐT và các trường thuộc UBND huyện Tuần Giáo năm 2019 và 4 tháng đầu năm 2020”/.

Noi nhận:

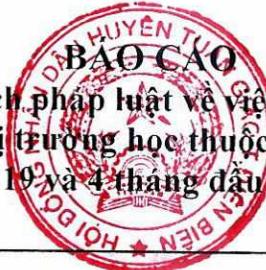
- Thường trực HĐND huyện;
- Các thành viên Đoàn Giám sát;
- Các phòng GD&ĐT, TC-KH; Kho bạc NN,
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND huyện;
- Lưu: VT, Ban VH-XH.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI

TREO QÙNG BAN



Phạm Hồng Thủy



**Tình hình thực hiện chính sách pháp luật về việc quản lý, sử dụng ngân sách tại phòng GD&ĐT và các đơn vị trường học thuộc UBND huyện Tuần Giáo,
năm 2019 và 4 tháng đầu năm 2020**

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Khái quát chung.

- Tổng số cán bộ công chức, viên chức, người lao động (Tính cả số người hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP): ... người, trong đó:

+ Văn phòng Phòng GD &ĐT:

+ Cấp Mầm non:

+ Cấp Tiểu học:

+ Cấp THCS:

- Tổng số trường...., số lớp...., số học sinh...., trong đó:

+ Cấp Mầm non:

+ Cấp Tiểu học:

+ Cấp THCS:

2. Thuận lợi.

3. Khó khăn.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUẢN LÝ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn

- Đánh giá kết quả quán triệt, triển khai các văn bản quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác quản lý quản lý, sử dụng ngân sách tại các đơn vị năm 2019 và 4 tháng đầu năm 2020.

- Việc ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc quản lý, sử dụng ngân sách tại các đơn vị trường học thuộc UBND huyện.

2. Công tác kiểm tra, đôn đốc

Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách tại các đơn vị trường học.

3. Công tác phối hợp thực hiện

Việc thực hiện công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan (Phòng GD&ĐT, Phòng TC-KH huyện, Kho bạc Nhà nước huyện với nhau, với các đơn vị Trường học.) trong việc tổ chức, triển khai thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách năm 2019 và 4 tháng đầu năm 2020.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lập dự toán, thảo luận và phân bổ, giao dự toán kinh phí sự nghiệp giáo dục năm 2019 và năm 2020.

2. Việc quản lý, sử dụng, thanh toán kinh phí sự nghiệp giáo dục tại phòng GD&ĐT, tại các đơn vị trường học (Việc xây dựng ban hành quy chế tự chủ về kinh phí; quy chế chi tiêu nội bộ; việc lập sổ sách, chứng từ kế toán...)

(Phòng GD&ĐT báo cáo theo Biểu 01 và 03; các trường báo cáo theo biểu 05 và 06)

3. Việc sử dụng các nguồn kinh phí được cấp để chi trả các chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước: Kinh phí hỗ trợ trẻ ăn trưa, chế độ học sinh bán trú, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học sinh khuyết tật và kinh phí cấp bù miễn giảm học phí...).

4. Việc mua sắm tài sản, thiết bị.

- Báo cáo rõ việc xây dựng kế hoạch, dự toán; kinh phí được phân bổ; tổ chức thực hiện như thế nào?, kết quả việc mua sắm tài sản trang thiết bị?

(Phòng báo cáo theo biểu 02 và 04)

- Việc quản lý, sử dụng trang thiết bị?

(Các trường báo cáo số trang thiết bị được phòng GD&ĐT cấp năm 2019 và 2020, việc quản lý sử dụng, bảo quản?)

5. Công tác quyết toán thu - chi ngân sách.

Việc thẩm tra, quyết toán theo niêm độ ngân sách, công khai dự toán thu chi ngân sách theo quy định.

6. Việc chấp hành các kiến nghị, kết luận của các cơ quan: Thanh tra, Kiểm tra, Kiểm toán đối với thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách tại các đơn vị (*nếu có*).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị với Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương.

2. Kiến nghị với HĐND, UBND tỉnh, các sở ngành tỉnh.

3. Kiến nghị với HĐND, UBND huyện, các cơ quan chức năng của huyện.

Lưu ý:

Trên đây là Đề cương tóm tắt, gợi ý những vấn đề trọng tâm, Ban KTXH, HĐND huyện đề nghị phòng GD-ĐT và các đơn vị trường cẩn cứ chức năng, nhiệm vụ, thực tế quá trình tổ chức thực hiện để xây dựng báo cáo chi tiết cho phù hợp./.

BÁO CÁO TỔNG HỢP CHI NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2019

Biểu 01

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN GIAO ĐẦU NĂM			ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN TRONG NĂM		TỔNG DỰ TOÁN	TỔNG QUYẾT TOÁN	Tỷ lệ (%)	GHI CHÚ
		Công	Nguồn tự chủ	Nguồn không tự (các thể dù hỗ trợ HS, GV)	Nguồn không tự chủ (khác)	Tăng				
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3+7+8	10	11=10/9
Tổng cộng										
I	Chi tại phòng Giáo dục									
II	Chi tại các trường									
	Khối mầm non									
1	Trường Mầm non....									
2									
	Khối tiểu học									
1	Trường TH...									
2									
	Khối THCS									
1	Trường THCS									
2									

Ghi chú: Tăng (giảm)..... đồng thuộc nguồn..... tại Quyết định số..... ngày... tháng... năm.... của

Biểu 02

BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC TẠI PHÒNG GIÁO DỤC NĂM 2019

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỤ TOÁN GIAO ĐÀU NĂM				ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN TRONG NĂM	TỔNG DỰ TOÁN	TỔNG QUYẾT TOÁN	Tỷ lệ (%)	GHI CHÚ
		Cộng	Nguồn tự chủ (các chế độ hỗ trợ HS, GV)	Nguồn không tự chủ (khác)	Tăng					
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3+7-8	10	11=10/9
	Tổng cộng									12
1	Sửa chữa, nâng cấp các trường									
2	Mua sắm tài sản, trang thiết bị									
3	Chi khen thưởng									
4	Chi các hoạt động chung của ngành									
5									
6										
7										
8										

Ghi chú: Tăng (giảm)....., đồng thuộc nguồn....., tại Quyết định số..... ngày... tháng... năm.... của

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

Biểu 03

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN GIAO ĐÀU NĂM				ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN ĐẾN THỜI ĐIỂM BÁO CÁO			Tỷ lệ (%)	GHI CHÚ	
		Công	Nguồn tự chủ	Nguồn không tự chủ (các chế độ hỗ trợ HS, GV)	Nguồn không tự chủ (khác)	Tăng	Giảm	TỔNG DỰ TOÁN ĐẾN THỜI ĐIỂM BÁO CÁO	THỰC HIỆN 4 THÁNG		
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3+7-8	10	11=10/9	12
	Tổng cộng										
I	Chi tại phòng Giáo dục										
II	Chi tại các trường										
	Khoái mầm non										
1	Trường mầm non.....										
2											
	Khoái tiểu học										
1	Trường tiểu học.....										
2											
	Khoái THCS										
1	Trường THCS										
2											

Ghi chú: Tăng (giảm)..... đồng thuộc nguồn..... tại Quyết định số..... ngày.... tháng... năm..... của.....

Biểu 04

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CHI THỰC HIỆN NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC TẠI PHÒNG GIÁO DỤC 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

STT	NỘI DUNG	DỤ TOÁN GIAO ĐÀU NĂM				ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỤ TOÁN ĐẾN THỜI ĐIỂM BẢO CÁO	TỔNG DỤ TOÁN ĐẾN THỜI ĐIỂM BẢO CÁO	TỔNG QUYẾT TOÁN	Tỷ lệ (%)	GHI CHÚ	Đơn vị: đồng
		Công	Nguồn tự chủ (các chế độ hỗ trợ HS, GV)	Nguồn không tự chủ (khác)	Tăng						
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3+7-8	10	11=10/9	12
	Tổng cộng										
1	Sửa chữa, nâng cấp các trƣờng										
2	Mua sắm tài sản, trang thiết bị										
3	Chi khen thưởng										
4	Chi các hoạt động chung của ngành										
5										
6											
7											
8											

Ghi chú: Tăng (giảm)....., dòng thuộc nguồn....., tại Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm..... của

Biểu 05

BÁO CÁO CHI NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG NĂM 2019

STT	NỘI DUNG	DỤ TOÁN GIAO ĐÀU NĂM				ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN TRONG NĂM	TỔNG DỰ TOÁN	TỔNG QUYẾT TOÁN	Tỷ lệ (%)	Đơn vị: đồng GHI CHÚ	
		Công	Nguồn tự chủ (các chiết khấu hỗ trợ HS, GV)	Nguồn không tự chủ (khác)	Tăng						
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3+7-8	10	11=10/9	12
1	Tổng cộng										
1	Chi lương và các khoản đóng góp theo lương										
2	Chi khác										
3	Chi hỗ trợ chế độ chính sách cho học sinh, GV										
	- Hỗ trợ HSBT theo ND 116										
	- HT tiền ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi										
	- HT thực hiện chính sách theo ND 86										
	- Hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TT42										
	- Hỗ trợ HS dân tộc thiểu số theo ND 57										

Ghi chú: Tăng (giảm)..... đồng thuộc nguồn..... tại Quyết định số..... ngày.... tháng.... năm.... của

Biểu 06

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP GIAO DỤC TẠI TRƯỜNG 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN GIAO DÀU NĂM				ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG DỰ TOÁN ĐẾN THỜI ĐIỂM BÁO CÁO				Đơn vị: đồng
		Cộng	Nguồn tự chủ (các chế độ hỗ trợ HS, GV)	Nguồn không tự chủ (kế toán)	Tăng	Giảm	TỔNG DỰ TOÁN ĐẾN THỜI ĐIỂM BÁO CÁO	TỔNG QUYẾT TOÁN	Tỷ lệ (%)	
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3+7-8	10	11=10/9
	Tổng cộng									12
1	Chi lương và các khoản đóng góp theo lương									
2	Chi khác									
3	Chi hỗ trợ chê độ chính sách cho học sinh, GV									
	- Hỗ trợ HS/BT theo ND 116									
	- HT tiền ăn trưa cho trẻ 3-5 tuổi									
	- HT thực hiện chính sách theo ND 86									
	- Hỗ trợ học sinh khuyết tật theo TT42									
	- Hỗ trợ HS dân tộc rất ít người theo ND 57									

Ghi chú: Tăng (giảm)..... đồng thuộc nguồn..... tại Quyết định số..... ngày... tháng... năm.... của